

Số: /CTHĐU-TTHT
V/v chính sách thuế TNDN,
thuế nhà thầu

Hải Dương, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH KPF Việt Nam

Mã số thuế: 0800857072

(Đ/c: Lô đất XN2 và lô đất XN2-1A, khu công nghiệp Đại An mở rộng, Thị trấn
Lai Cách, Huyện Cẩm Giàng, Hải Dương)

Ngày 20/02/2024, Cục Thuế tỉnh Hải Dương nhận được Văn bản số TAX/CV-20240216 của Công ty TNHH KPF Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn về chi phí được trừ khi tính thuế TNDN và thuế nhà thầu. Cục Thuế tỉnh Hải Dương có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính như sau:

“ ...

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

... ”

Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 hướng dẫn đối tượng áp dụng:

“*Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):*

1. *Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây*

gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...”

+ Tại khoản 2 Điều 4 hướng dẫn người nộp thuế:

“2. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ...”

Người nộp thuế theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Chương I có trách nhiệm khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Mục 3 Chương II trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.”

+ Tại Điều 5 hướng dẫn các loại thuế áp dụng:

“1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này...”

+ Tại Điều 11 hướng dẫn đối tượng và điều kiện áp dụng:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II.”

Căn cứ khoản 15 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 quy định:

“15. Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản là việc cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng, thư tín dụng và các dịch vụ thanh toán khác cho khách hàng thông qua tài khoản của khách hàng.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty thanh toán chi phí bảo lãnh thanh toán cho công ty Wurth Finance International (nhà thầu nước ngoài) thì:

- Trường hợp khoản chi phí này đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

- Trường hợp khoản chi phí này là khoản chi cho việc cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản, nhà thầu nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Công ty TNHH KPF Việt

Nam kê khai, nộp thay thuế nhà thầu nước ngoài cho nhà thầu theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Cục Thuế tỉnh Hải Dương trả lời đề Công ty TNHH KPF Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng: KK, TTKT1,2,3,4;
- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Bùi Đức Thanh